

Số: 232 /TB-UBND

Lý Nhân, ngày 11 tháng 9 năm 2017

## THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng giáo viên trung học cơ sở hạng III,  
giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV năm 2017

Thực hiện Kế hoạch số 2410/KH-UBND của UBND tỉnh Hà Nam ngày 25/8/2017 về việc tuyển dụng giáo viên trung học cơ sở hạng III, giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV năm 2017; Công văn số 2536/UBND-NC của UBND tỉnh ngày 07/9/2017 về hướng dẫn bổ sung tuyển dụng giáo viên trung học cơ sở hạng III, giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV năm 2017 và Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 07/9/2017 của UBND huyện Lý Nhân về việc tuyển dụng giáo viên trung học cơ sở hạng III, giáo viên tiểu học hạng IV, giáo viên mầm non hạng IV (sau đây gọi tắt là tuyển dụng giáo viên) năm 2017 đã được UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Công văn số 2565/UBND-NC ngày 11/9/2017;

Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân thông báo về việc tuyển dụng giáo viên huyện Lý Nhân năm 2017, cụ thể như sau:

### I. Chỉ tiêu tuyển dụng

#### 1. Mầm non

Tuyển dụng đặc cách 237 giáo viên mầm non đang hợp đồng theo Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT- BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính- Bộ Nội vụ (trong danh sách được Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND tỉnh cho hợp đồng từ năm 2013).

#### 2. Tiểu học

Tuyển dụng 146 chỉ tiêu chia ra:

- Xét tuyển đặc cách đối với 18 giáo viên Tiếng Anh trong danh sách 87 giáo viên Tiếng Anh tiểu học đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho hợp đồng theo Đề án ngoại ngữ 2020.

- Xét tuyển 128 giáo viên tiểu học, chia theo các môn như sau:

STT	Bộ môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
1	Giáo viên văn hóa	83	
2	Thể dục	24	
3	Tiếng Anh	6	
4	Tin học	9	
5	Âm nhạc	3	
6	Mỹ thuật	3	
<b>Tổng:</b>		<b>128</b>	

### 3. Trung học cơ sở

Tuyển dụng 98 giáo viên trung học cơ sở, chia theo các môn như sau:

TT	Bộ môn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ghi chú
1	Toán	19	
2	Vật lý	9	
3	Hóa học	4	
4	Sinh học	9	
5	Ngữ văn	23	
6	Địa lý	9	
7	Mỹ thuật	3	
8	Thể dục	5	
9	Công nghệ (Kỹ thuật công nghiệp)	2	
10	Âm nhạc	3	
11	Tin học	2	
12	Lịch sử	3	
13	Tiếng Anh	5	
14	GDCD	2	
<b>Tổng:</b>		<b>98</b>	

## II. Đối tượng, điều kiện tuyển dụng

### 1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

a) Là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hà Nam trước ngày 01 tháng 01 năm 2017; trường hợp kết hôn với người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hà Nam phải chuyển hộ khẩu về tỉnh Hà Nam trước ngày có thông báo tuyển dụng, người có hộ khẩu thường trú tại Hà Nam, nhưng ngoài huyện Lý Nhân phải có cam kết công tác tại huyện Lý Nhân tối thiểu 05 năm.

b) Tuổi đời dự tuyển: Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với chức danh nghề nghiệp giáo viên cần tuyển: giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.12, giáo viên tiểu học hạng IV - Mã số V.07.03.09, giáo viên mầm non hạng IV - Mã số V.07.02.06.

**\* Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức**

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

## **2. Điều kiện cụ thể**

### **2.1. Điều kiện về chuyên môn nghiệp vụ**

#### **a) Giáo viên trung học cơ sở hạng III**

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn cần xét tuyển và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở phù hợp bộ môn đăng ký dự tuyển;

- Người dự tuyển giáo viên dạy các môn Toán học, Ngữ văn, Vật Lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý... yêu cầu được đào tạo để giảng dạy liên môn hoặc được đào tạo cao đẳng sư phạm 01 môn cho cấp trung học cơ sở.

Người dự tuyển đào tạo liên môn được lựa chọn 01 trong 02 môn đã được đào tạo để đăng ký dự tuyển vào môn học có chỉ tiêu tuyển dụng, đăng ký dự tuyển ở môn nào thì làm bài kiểm tra, sát hạch ở môn đó. Ví dụ:

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Toán yêu cầu có chuyên ngành: Toán - Lý, Toán - Hóa, Toán - Tin... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Toán;

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Vật lý yêu cầu có chuyên ngành: Toán - Lý, Lý - Hóa... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Vật lý;

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Ngữ văn yêu cầu có chuyên ngành: Văn - Sử, Văn - Địa, Văn - Nhạc... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Ngữ văn;

+ Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy môn Địa lý yêu cầu có chuyên ngành: Văn - Địa, Địa - Sử... và làm bài kiểm tra, sát hạch môn Địa lý;

+ Người được đào tạo trình độ CĐSP 01 môn để giảng dạy ở cấp trung học cơ sở, được đăng ký tuyển dụng theo chuyên ngành đã được đào tạo nếu có chỉ tiêu tuyển dụng và làm bài kiểm tra sát hạch ở môn chuyên ngành được đào tạo.

...

- Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy các môn: Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Thể dục không nhất thiết phải có trình độ đào tạo liên môn, nhưng phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm phù hợp với môn đăng ký dự tuyển hoặc đào tạo sư phạm môn đăng ký dự tuyển. Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy Tiếng Anh yêu cầu phải có năng lực ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

#### **b) Giáo viên tiểu học hạng IV**

- Người đăng ký dự tuyển giáo viên tiểu học yêu cầu phải được đào tạo chuyên ngành sư phạm: Có bằng tốt nghiệp Trung cấp sư phạm tiểu học hoặc Trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên (theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập)

- Người đăng ký dự tuyển giáo viên dạy các môn chung (Giáo viên văn hóa) làm bài kiểm tra sát hạch môn Toán và Tiếng Việt; người đăng ký dự tuyển

các môn Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Thẻ dự đăng ký dự tuyển ở môn nào thì làm bài kiểm tra sát hạch ở môn đó.

- Đối với người dự tuyển giáo viên Tiếng Anh tiểu học yêu cầu có trình độ năng lực ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và có chứng chỉ sư phạm Tiếng Anh tiểu học và làm bài kiểm tra sát hạch môn Tiếng Anh.

c) Giáo viên mầm non hạng IV

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên;

- Đã được hợp đồng theo Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Tài chính- Bộ Nội vụ (trong danh sách được Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND tỉnh cho hợp đồng từ năm 2013).

**2.2. Trình độ ngoại ngữ:** Có một trong các trình độ sau đây:

- Có trình độ năng lực ngoại ngữ bậc 1 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép khảo sát và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, bao gồm: Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường Đại học Hà Nội; Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế; Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng; Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh; Trung tâm SEAMEO RETRAC; Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học Cần Thơ; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Trường Đại học Vinh).

- Có trình độ A trở lên theo Quyết định số 177/QĐ.TCBT ngày 30/01/1993 hoặc trình độ A1 trở lên theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có chứng chỉ quốc tế còn hạn sử dụng như TOEFL, TOEIC, IELTS, FCE hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngoại ngữ trở lên;

- Đối với người dự tuyển môn Tiếng Anh, trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt một trong các trình độ nêu trên.

**2.3. Trình độ tin học**

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc có chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có bằng trung cấp Tin học trở lên.

**III. Hồ sơ đăng ký dự tuyển (01 bộ) gồm:**

- Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu).

- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu) có dán ảnh 4x6 và xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao hợp lệ (có công chứng hoặc chứng thực): Giấy khai sinh; Sổ hộ khẩu có tên của người dự tuyển; đối với người có hộ khẩu thường trú ngoài tỉnh Hà Nam, kết hôn với người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hà Nam cần nộp thêm Giấy đăng ký kết hôn.

- Bản sao hợp lệ (*công chứng hoặc chứng thực*): Bằng tốt nghiệp, Bảng điểm kết quả học tập; bản tự tính điểm học tập điểm tốt nghiệp của cá nhân (*theo mẫu*); chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (*đối với người dự tuyển không học chuyên ngành sư phạm*).

+ Người dự xét tuyển phải nộp bảng điểm trong quá trình học tập đã quy đổi ra thang điểm 10 về Hội đồng tuyển dụng. Trường hợp bảng điểm chưa được quy đổi ra thang điểm 10 hoặc bảng điểm không đầy đủ hoặc không thể xác định được điểm hoặc không có bảng điểm thì người dự tuyển về cơ sở đào tạo để xác định điểm học tập, điểm tốt nghiệp để nộp cho Hội đồng tuyển dụng.

Trường hợp người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và đã được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng.

+ Đối với người dự xét tuyển giáo viên tiểu học: Trường hợp đã tốt nghiệp trung cấp sau đó học liên thông lên trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ phải lấy văn bằng, bảng điểm trình độ trung cấp để nộp hồ sơ...

+ Đối với người dự xét tuyển giáo viên THCS: Trường hợp đã tốt nghiệp cao đẳng, sau đó học liên thông lên trình độ đại học, thạc sĩ phải lấy văn bằng, bảng điểm trình độ cao đẳng để nộp hồ sơ...

*(Bảng điểm, bản tự tính điểm được người dự tuyển tự niêm phong bằng phong bì có sẵn trong túi hồ sơ trước sự chứng kiến của cán bộ thu hồ sơ).*

- Bản sao hợp lệ (*công chứng hoặc chứng thực*) chứng chỉ hoặc chứng nhận ngoại ngữ, tin học theo quy định.

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế*).

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (*nếu có*) kèm theo bản sao hợp lệ giấy chứng nhận ưu tiên của người được cấp (*công chứng hoặc chứng thực*).

- Hai phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

Các loại hồ sơ được sắp xếp theo thứ tự như trên, đựng trong túi hồ sơ bên ngoài ghi đầy đủ các thông tin theo quy định.

***Người dự tuyển chỉ được nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí tuyển dụng tính chung trên địa bàn tỉnh. Trường hợp người dự tuyển nộp hồ sơ dự tuyển từ 02 vị trí hoặc ở 02 Hội đồng tuyển dụng trở lên, nếu bị phát hiện sẽ bị hủy kết quả xét tuyển.***

#### **IV. Hình thức tuyển dụng và lệ phí xét tuyển**

##### **1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển**

###### **1.1. Xét tuyển đặc cách**

- Giáo viên đã được UBND tỉnh đồng ý hợp đồng dạy Tiếng Anh tiểu học theo Đề án dạy ngoại ngữ 2020 từ năm 2013, phải nằm trong danh sách do phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Tài chính - Kế hoạch ký duyệt năm 2013 đã báo cáo Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên mầm non đã được hợp đồng theo Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ (*trong danh sách được Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định báo cáo UBND tỉnh cho hợp đồng từ năm 2013*).

Người dự xét tuyển đặc cách phải làm 01 bài kiểm tra viết trên giấy thể hiện trình độ hiểu biết chung, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên cần tuyển. Kết quả bài kiểm tra phải đạt từ 50 điểm trở lên mới trúng tuyển.

### **1.2. Xét tuyển**

Đối tượng là người dự tuyển giáo viên trung học cơ sở hạng III và người dự tuyển giáo viên tiểu học hạng IV.

**2. Phí dự tuyển:** 300.000 đồng/01 hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Người dự tuyển trực tiếp nộp hồ sơ, không nhận hồ sơ do người khác nộp thay, không nhận hồ sơ của người bị dị tật về hình thể hoặc phát âm tiếng Việt không chuẩn.

- Không hoàn trả hồ sơ và lệ phí cho người dự tuyển khi đã nộp.

**V. Nội dung; thời gian kiểm tra, sát hạch; cách tính điểm xét tuyển và xác định người trúng tuyển**

#### **1. Nội dung xét tuyển**

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

- Kiểm tra, sát hạch thông qua thực hành (*sau đây gọi là kiểm tra, sát hạch*): Người dự xét tuyển phải làm một bài kiểm tra viết trên giấy, thể hiện trình độ hiểu biết chung, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên cần tuyển.

- Nội dung kiểm tra, sát hạch của mỗi môn học thống nhất trên toàn tỉnh và theo đề kiểm tra, sát hạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam.

- Tài liệu ôn tập do Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam phát hành.

#### **2. Thời gian, địa điểm kiểm tra, sát hạch**

\* Thời gian làm bài kiểm tra sát hạch: 150 phút.

\* Địa điểm tổ chức kiểm tra sát hạch:

**2.2.1. Đối với đối tượng xét tuyển đặc cách giáo viên Tiếng Anh tiểu học:**

+ 14h00' ngày 30/9/2017 có mặt tại trường THPT A Phủ Lý, đường Lý Thái Tổ, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý để nghe phổ biến nội quy buổi kiểm tra sát hạch;

+ 7h00' ngày 01/10/2017 người dự tuyển mang theo giấy tờ tùy thân (Chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước, Thẻ đảng viên, Giấy phép lái xe,...) có mặt tại trường THPT A Phủ Lý để làm thủ tục vào phòng kiểm tra, sát hạch.

**2.2.2. Đối với đối tượng xét tuyển Giáo viên Tiểu học, THCS:**

+ 14h00' ngày 20/10/2017 có mặt tại trường THPT Lý Nhân, đường Trần Quang Khải, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;

+ 7h00' ngày 21/10/2017 người dự tuyển mang theo giấy tờ tùy thân (Chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước, Thẻ đảng viên, Giấy phép lái xe,...) có mặt tại trường THPT Lý Nhân, đường Trần Quang Khải, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam để làm thủ tục vào phòng kiểm tra, sát hạch.

**2.2.3. Đối với đối tượng xét tuyển đặc cách Giáo viên mầm non đã được hợp đồng theo Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV:**

+ 14h00' ngày 04/11/2017 có mặt tại trường THCS Nam Cao, ngõ 221, đường Trần Nhân Tông, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam;

+ 7h00' ngày 05/11/2017 người dự tuyển mang theo giấy tờ tùy thân (Chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước, Thẻ đảng viên, Giấy phép lái xe,...) có mặt tại trường THCS Nam Cao, ngõ 221, đường Trần Nhân Tông, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam để làm thủ tục vào phòng kiểm tra, sát hạch.

### **3. Cách tính điểm xét tuyển**

\* Điểm học tập (ĐHT): Được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học (ghi bằng điểm số trong bảng điểm) trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, làm tròn đến 2 chữ số thập phân, tính hệ số 1.

\* Điểm tốt nghiệp (ĐTN): Được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, làm tròn đến 2 chữ số thập phân, tính hệ số 1.

\* Người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, làm tròn đến 2 chữ số thập phân, tính hệ số 2.

\* Trường hợp người dự tuyển không thể xác định được điểm học tập và điểm tốt nghiệp hoặc không có bảng điểm thì căn cứ vào kết quả xếp hạng bằng tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1 cụ thể như sau:

- Bảng tốt nghiệp xếp hạng trung bình hoặc không xếp hạng thì điểm học tập bằng điểm tốt nghiệp bằng 50 điểm;

- Bảng tốt nghiệp xếp hạng trung bình khá thì điểm học tập bằng điểm tốt nghiệp bằng 60 điểm;

- Bảng tốt nghiệp xếp hạng khá thì điểm học tập bằng điểm tốt nghiệp bằng 70 điểm;

- Bảng tốt nghiệp xếp hạng giỏi thì điểm học tập bằng điểm tốt nghiệp bằng 80 điểm;

- Bảng tốt nghiệp xếp hạng xuất sắc thì điểm học tập bằng điểm tốt nghiệp bằng 90 điểm;

Trường hợp người tham gia dự xét tuyển tốt nghiệp đại học ở nước ngoài mà bảng điểm có thang điểm không phải là thang điểm 10 hoặc bảng điểm không có điểm số (*chỉ ghi đạt*) hoặc bảng điểm ghi ký hiệu chữ cái A, B, C, D thì điểm học tập được quy đổi theo xếp hạng bằng tốt nghiệp và tính theo quy định trên như sau: D = 50 điểm, C = 60 điểm, B = 70 điểm, A = 80 điểm.

\* Điểm bài kiểm tra, sát hạch (ĐKTSH) về hiểu biết chung và về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

\* Kết quả xét tuyển (ĐXT) là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm bài kiểm tra, sát hạch tính theo quy định:

$$\text{ĐXT} = \text{ĐHT} + \text{ĐTN} + (\text{ĐKTSH} \times 2)$$

Đối với trường hợp được đào tạo theo hệ thống tín chỉ:

$$\text{ĐXT} = (\text{Điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm } 100 \times 2) + (\text{ĐKTSH} \times 2).$$

### **4. Xác định người trúng tuyển**

Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm bài kiểm tra; sát hạch mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

